

Bản án số: 12 /2023/HNGĐ-ST.

Ngày 06/3/2023.

V/v yêu cầu ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, BẮC GIANG

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán Sơ cấp - chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Hằng.
- **Hội thẩm nhân dân:** Ông Chu Quốc Đạt và bà Ngô Thị Mai.
- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Tòa án.
- **Đại diện VKS nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Hiên - Kiểm sát viên Sơ cấp.

Ngày 06/3/2023 tại trụ sở toà án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-DS ngày 16/02/2023, giữa các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1982 – (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Hồ Vầu, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Chị Hà Thúy M, sinh năm 1984 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Hồ Vầu, xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- **Tại đơn khởi kiện** tranh chấp hôn nhân gia đình ghi ngày 11/8/2022 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn anh Trần Văn T trình bày: Anh và chị Hà Thúy M kết hôn ngày 18/11/2015, trước khi cưới có tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc từ khi cưới đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng về quan điểm, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn cãi chửi nhau và đã sống ly thân từ năm 2017 đến nay.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị M không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hà Thúy M.

Về con chung: Vợ chồng anh có một con chung là Trần Việt Trung, sinh ngày 05/11/2014, hiện tại con khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang do anh chăm sóc nuôi dưỡng. Nay vợ chồng ly hôn nguyện vọng của anh xin được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu chị M đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Không có nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết. Trước phiên tòa hôm nay anh Trần Văn T có đơn xin vắng mặt.

+ **Bị đơn Chị Hà Thúy M:** Do chị M hiện không có mặt tại địa phương nên không có lời khai. Toà án nhân dân huyện Lạng Giang đã tiến hành đăng công báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết các loại tục tố tụng theo quy định của pháp luật đầy đủ, hợp lệ và đúng trình tự pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị M vẫn vắng mặt.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- **Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX:** Thẩm phán và thư ký trong quá trình giải quyết vụ án chấp hành đúng quy định của pháp luật. Thẩm phán xác định đúng mối quan hệ tranh chấp. Việc giao gửi các văn bản tố tụng và hồ sơ cho VKS nghiên cứu đầy đủ, đúng quy định; HĐXX thực hiện đúng quy định của pháp luật;

- **Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:** Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn chị Hà Thúy M không chấp hành đúng quy định của pháp luật. Tòa án giao đầy đủ các thủ tục tố tụng tại gia đình và địa phương và tiến hành đăng công báo lên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn chị M vẫn vắng mặt lần thứ hai.

- Về quan điểm đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật HNGĐ. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án:

1. Xử cho anh Trần Văn T được ly hôn với chị Hà Thúy M.
2. Con chung: Giao cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi con chung. Chị M được thăm nom, chăm sóc con chung.
3. Án phí: Anh T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- **Những yêu cầu, kiến nghị khác:** Không.

XÉT THẤY

- Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và tiền tố tụng: Xác định đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Văn T là hoàn toàn hợp lệ, đảm bảo đúng quy định. Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn chị Hà Thúy M đã được Tòa án niêm yết các thủ tục tố tụng, quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Văn T vắng mặt nhưng đã có đơn xin được xét xử vắng mặt, chị M vắng mặt lần thứ hai, do vậy HĐXX xử vắng mặt đương sự, căn cứ Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, yêu cầu về việc nuôi con chung. Các đương sự có địa chỉ cư trú tại huyện Lạng Giang. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giải quyết là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 26; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Do các bên kết hôn với nhau đã đủ điều kiện kết hôn và đã có giấy chứng nhận kết hôn hợp pháp, do vậy áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật Hôn nhân gia đình 2014 để giải quyết.

[4] Về nội dung vụ kiện:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn T và chị Hà Thúy M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng về quan điểm, vợ chồng đã cắt đứt quan hệ từ năm 2017 đến nay. Qua điều tra xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện hiện tại M đi làm ăn vắng mặt tại địa phương, thi thoảng có gọi điện về gia đình nhưng không đến Tòa án để làm việc, do vậy Tòa án không lấy được lời khai của chị M. Xác minh về việc xuất cảnh đối với chị Hà Thúy M, được Cục quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an cung cấp: “Chị Hà Thúy M, sinh năm 1984 có địa chỉ nêu trên không có thông tin cấp hộ chiếu, xuất nhập cảnh tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh”. Như vậy việc chị Hà Thúy M chỉ đi làm ăn trong nước nhưng do không hợp tác nên Tòa án không lấy được lời khai của chị Hà Thúy M. Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng và cho đăng công báo lên Đài Tiếng nói Việt Nam; Báo Công lý và lên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang để thông báo cho chị Hà Thúy M tuy nhiên chị M vẫn không đến Tòa án để làm việc.

Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Trần Văn T và chị Hà Thúy M đã trầm trọng, vợ chồng anh T, chị M đã có thời gian sống ly thân với nhau từ năm 2017 đến nay, phía anh T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, chị M cố tình không đến Tòa án để làm việc và cũng không gọi điện hoặc có thông tin gì với anh T nên mục đích của hôn nhân không còn đạt được. Tại phiên tòa hôm nay anh T có đơn xin vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị M, quan điểm của đại diện

Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên tòa cũng đề nghị HĐXX giải quyết cho anh Trần Văn T được ly hôn với chị Hà Thúy M. Do vậy cần chấp nhận việc xin ly hôn của anh Trần Văn T với chị Hà Thúy M là phù hợp với các Điều 51; Điều 56; Điều 58 luật hôn nhân và gia đình.

[4.2] *Về con chung*: Vợ chồng anh Trần Văn T và chị Hà Thúy M có 01 con chung là Trần Việt Trung, sinh ngày 05/11/2014, hiện tại cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường và đang do anh T chăm sóc nuôi dưỡng. Nguyên vọng của anh T xin được tiếp tục nuôi con chung. Do chị M không đến Tòa làm việc nên HĐXX không thể biết được quan điểm, nguyên vọng của chị M về việc nuôi con chung. Do vậy HĐXX xét cần tiếp tục giao con chung của vợ chồng cho anh T nuôi dưỡng, anh T không yêu cầu chị M phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, xét là phù hợp Điều 81; Điều 82 và Điều 83 luật hôn nhân gia đình.

[4.3] *Về tài sản, ruộng canh tác*: Anh Trần Văn T không đề nghị do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về chi phí đăng công báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, phía anh Trần Văn T có yêu cầu được đăng công báo trên phương tiện thông tin đại chúng và đã được Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với chị Hà Thúy M trên Đài tiếng nói Việt Nam và trên Cổng thông tin điện tử, báo Công lý ngành Tòa án đối với mỗi loại trong 3 ngày liên tiếp. Căn cứ vào Điều 180 BLTTDS thì việc yêu cầu của anh T là phù hợp và được Tòa án chấp nhận. Do vậy anh Trần Văn T phải chịu toàn bộ chi phí đã nộp và thanh toán xong cho việc đăng công báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với yêu cầu của mình.

[6] Về án phí: Anh Trần Văn T phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Điều 147 BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của BLTTDS.

Vì các lý do nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Điều 51; Điều 56; Điều 58 Luật HNGĐ. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử:

[1] **Quan hệ hôn nhân**: Xử cho Anh Trần Văn T được ly hôn với chị Hà Thúy M.

[2] **Con chung:** Xử giao cho anh Trần Văn T tiếp tục nuôi con chung là Trần Việt Trung, sinh ngày 05/11/2014. Anh T không yêu cầu chị M phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Hà Thúy M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] **Án phí:** Anh Trần Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013233 ngày 09/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Báo cho các đương sự đều vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án vắng mặt hoặc được niêm yết công khai bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án;
- UBND xã.
- Các đương sự.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hằng